

Nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân của nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Lưu Minh Sang*

Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài 17/3/2020; ngày chuyển phản biện 23/3/2020; ngày nhận phản biện 21/4/2020; ngày chấp nhận đăng 27/4/2020

Tóm tắt:

Bài viết này tập trung làm rõ chính sách thuế thu nhập cá nhân đối với nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành. Từ đó, tác giả phân tích, đánh giá những bất cập và đưa ra một số đề xuất nhằm góp phần hoàn thiện chính sách và pháp luật về thuế đối với nhà đầu tư cá nhân trên thị trường chứng khoán tại Việt Nam.

Từ khóa: nhà đầu tư, thị trường chứng khoán, thuế thu nhập cá nhân.

Chỉ số phân loại: 5.5

Đặt vấn đề

Thị trường chứng khoán luôn đóng vai trò quan trọng trong việc luân chuyển nguồn vốn trong nền kinh tế mỗi quốc gia. Để thị trường này phát triển một cách mạnh mẽ và bền vững, các quốc gia thường áp dụng đồng bộ nhiều chính sách, trong đó có chính sách thuế. Nhiều nghiên cứu thực nghiệm trên thị trường chứng khoán cho thấy có mối liên hệ giữa chính sách thuế đối với thị trường chứng khoán và sự phát triển của thị trường này. Trong đó có thể kể đến nghiên cứu của Anna Pomeranets & Daniel G. Weaver (2011) và Bloomfield, J. Robert & O'Hara, Maureen & Saar, Gideon (2009). Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra rằng, mức độ đánh thuế vào các hoạt động đầu tư trên thị trường chứng khoán tác động trực tiếp đến các chỉ số thị trường như: quy mô giao dịch, tính thanh khoản, độ biến động của thị trường. Hơn nữa, việc đánh thuế trên thị trường chứng khoán cũng góp phần hạn chế được tình trạng đầu cơ, gây bất ổn thị trường. Chính vì vậy, chính sách thuế cần được thiết kế phù hợp để làm một trợ lực giúp thị trường chứng khoán phát triển [1, 2].

Những năm qua, chính sách thuế đối với thị trường chứng khoán Việt Nam không ngừng được hoàn thiện với hàng loạt thay đổi, bổ sung, cải sửa. Minh chứng là hệ thống pháp luật về thuế nói chung và thuế đối với thị trường chứng khoán nói riêng liên tục được cập nhật để phù hợp với tình hình thực tế. Tuy vậy, với tốc độ thay đổi mạnh mẽ của đời sống xã hội và nền kinh tế, chính sách thuế hiện tại, trong đó bao gồm chính sách thuế đối với nhà đầu tư cá nhân đã và đang bộc lộ những bất cập, hạn chế, tạo thành một trở lực đối với mục tiêu phát triển thị trường chứng khoán.

*Email: sanglm@uel.edu.vn

Tổng quan pháp luật về nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân đối với nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Nghĩa vụ thuế của nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán tập trung vào thuế trực thu. Theo đó, Nhà nước sẽ đánh thuế trực tiếp trên thu nhập của nhà đầu tư và có sự khác biệt nhất định giữa nhà đầu tư cá nhân và nhà đầu tư tổ chức. Với nhà đầu tư cá nhân, nghĩa vụ thuế tập trung vào thuế thu nhập cá nhân.

Thu nhập chịu thuế

Nhà đầu tư cá nhân phải đóng thuế thu nhập cá nhân đối với những thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán và thu nhập từ đầu tư vốn (Khoản 3 Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân 2007, được sửa đổi bổ sung năm 2012 và 2014 - Sau đây gọi tắt là “Luật Thuế thu nhập cá nhân - TTNCN”).

- Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán bao gồm: (1) Thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu, tín phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại chứng khoán khác theo quy định của Luật Chứng khoán; (2) Thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần của các cá nhân trong công ty cổ phần theo quy định của Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp (Điểm b, Khoản 4 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 119/2014/TT-BTC, Thông tư số 151/2014/TT-BTC và Thông tư số 92/2015/TT-BTC - Sau đây gọi tắt là “Thông tư 111/2013/TT-BTC”).

- Thu nhập từ đầu tư vốn bao gồm: (1) Cổ tức nhận được từ việc góp vốn mua cổ phần; (2) Lợi tức nhận được do tham gia góp vốn thành lập tổ chức tín dụng theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng; (3) Góp vốn vào quỹ

Vietnam's law on personal income tax for investors in securities market

Minh Sang Luu*

University of Economics and Law,
Vietnam National University, Ho Chi Minh city

Received 17 March 2020; accepted 27 April 2020

Abstract:

This article focused on analysing personal income tax policy for investors in Vietnam's securities market according to current regulations. Based on assessing the current personal income tax policy in combination with analysing inadequacies, the author would like to point out some recommendations to improve and formulate tax regulations for individuals who engaged in securities investment and operated in Vietnam's securities market.

Keywords: investor, personal income tax, securities market.

Classification number: 5.5

đầu tư chứng khoán và quỹ đầu tư khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật; (4) Phần tăng thêm của giá trị vốn góp nhận được khi giải thể doanh nghiệp, chuyển đổi mô hình hoạt động, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất doanh nghiệp hoặc khi rút vốn; (5) Thu nhập nhận được từ lãi trái phiếu, tín phiếu và các giấy tờ có giá khác do các tổ chức trong nước phát hành (ngoại trừ trường hợp: thu nhập là khoản lãi từ mua trái phiếu chính phủ thuộc thu nhập được miễn thuế); (6) Thu nhập từ cổ tức trả bằng cổ phiếu, thu nhập từ lợi tức ghi tăng vốn (Khoản 3 Điều 2 Thông tư 111/2013/TT-BTC).

Kỳ tính thuế

Kỳ tính thuế chia thành hai loại: kỳ tính thuế theo năm và kỳ tính thuế theo từng lần phát sinh:

- Đối với cá nhân không cư trú sẽ được áp dụng kỳ tính thuế từng lần (cá nhân không cư trú là người không đáp ứng được những điều kiện sau đây: 1) Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc tính theo 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam; 2) Có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam, bao gồm có nơi ở đăng ký thường trú hoặc có nhà thuê để ở tại Việt Nam theo hợp đồng thuê có thời hạn).

- Đối với cá nhân cư trú thì áp dụng theo từng lần hoặc theo năm với các thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán. Những khoản thu nhập từ đầu tư vốn sẽ được áp dụng kỳ tính thuế theo từng lần phát sinh thu nhập (Điều 6 Thông tư 111/2013/TT-BTC).

Căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán

Căn cứ tính thuế đối với hoạt động chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập tính thuế và thuế suất:

Thu nhập tính thuế: thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định là giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

- Phương thức tính giá chuyển nhượng chứng khoán:

+ Đối với chứng khoán của công ty đại chúng giao dịch trên Sở Giao dịch chứng khoán, giá chuyển nhượng chứng khoán là giá thực hiện tại Sở Giao dịch chứng khoán. Giá thực hiện là giá chứng khoán được xác định từ kết quả khớp lệnh hoặc giá hình thành từ các giao dịch thỏa thuận tại Sở Giao dịch chứng khoán.

+ Đối với chứng khoán không thuộc trường hợp nêu trên, giá chuyển nhượng là giá ghi trên hợp đồng chuyển nhượng hoặc giá thực tế chuyển nhượng hoặc giá theo sổ sách kế toán của đơn vị có chứng khoán chuyển nhượng tại thời điểm lập báo cáo tài chính gần nhất theo quy định của pháp luật về kế toán trước thời điểm chuyển nhượng (Khoản 2 Điều 11 Thông tư 111/2013/TT-BTC).

- Thời điểm xác định thu nhập tính thuế:

+ Đối với chứng khoán của công ty đại chúng giao dịch trên Sở Giao dịch chứng khoán là thời điểm người nộp thuế nhận thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán.

+ Đối với chứng khoán của công ty đại chúng không thực hiện giao dịch trên Sở Giao dịch chứng khoán mà chỉ thực hiện chuyển quyền sở hữu qua hệ thống chuyển quyền của Trung tâm lưu ký chứng khoán là thời điểm chuyển quyền sở hữu chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán.

+ Đối với chứng khoán không thuộc trường hợp nêu trên là thời điểm hợp đồng chuyển nhượng chứng khoán có hiệu lực.

+ Đối với trường hợp góp vốn bằng chứng khoán mà chưa phải nộp thuế khi góp vốn thì thời điểm xác định thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán do góp vốn là thời điểm cá nhân chuyển nhượng vốn, rút vốn (Khoản 2 Điều 11 Thông tư 111/2013/TT-BTC).

Thuế suất: nhà đầu tư cá nhân chuyển nhượng chứng khoán nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần (Khoản 2 Điều 11 Thông tư 111/2013/TT-BTC).

Cách tính thuế: TTNCN phải nộp = Giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần x Thuế suất 0,1% (Khoản 2 Điều 11 Thông tư 111/2013/TT-BTC).

Căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn

Căn cứ tính thuế đối với các thu nhập từ đầu tư vốn, ngoại trừ thu nhập từ cổ tức bằng cổ phiếu được áp dụng như sau:

Thu nhập tính thuế: thu nhập tính thuế từ đầu tư vốn là tổng số các khoản thu nhập từ đầu tư mà nhà đầu tư nhận được mỗi lần. Thời điểm xác định thu nhập tính thuế từ đầu tư vốn là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho đối tượng nộp thuế hoặc thời điểm đối tượng nộp thuế nhận được thu nhập (Điều 21 Luật TTNCN).

Thuế suất: nhà đầu tư cá nhân nhận thu nhập từ đầu tư vốn nộp thuế theo thuế suất 5% trên thu nhập tính thuế (Điều 23 và Điều 27 Luật TTNCN).

Cách tính thuế: TTNCN phải nộp = Thu nhập từ đầu tư vốn x Thuế suất 5% (Điều 23 và Điều 27 Luật TTNCN).

Căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ cổ tức bằng cổ phiếu

Trường hợp này, nhà đầu tư cá nhân chưa phải nộp TTNCN khi nhận cổ phiếu. Khi chuyển nhượng số cổ phiếu này, cá nhân phải nộp TTNCN đối với thu nhập từ đầu tư vốn và thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán, cụ thể như sau:

- Đối với thu nhập từ đầu tư vốn: căn cứ để xác định số TTNCN phải nộp đối với thu nhập từ đầu tư vốn là giá trị cổ tức ghi trên sổ sách kế toán hoặc số lượng cổ phiếu thực nhận nhân ($\times$) với mệnh giá của cổ phiếu đó và thuế suất TTNCN đối với thu nhập từ đầu tư vốn (5%). Trường hợp giá chuyển nhượng cổ phiếu thấp hơn mệnh giá thì tính TTNCN đối với hoạt động đầu tư vốn theo giá thị trường tại thời điểm chuyển nhượng.

- Đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán: thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán sẽ phát sinh khi nhà đầu tư chuyển nhượng cổ phiếu được nhận từ việc chi trả cổ tức. Theo đó, thu nhập tính thuế sẽ là mức chênh lệch giữa giá chuyển nhượng cổ phiếu so với mệnh giá. Cách tính TTNCN trong trường hợp này cũng theo công thức: TTNCN phải nộp = Giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần x Thuế suất 0,1% (Khoản 2 Điều 11 Thông tư 111/2013/TT-BTC).

Bình luận về những bất cập

Chính sách TTNCN và quản lý thuế đối với nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán dường như đã bao quát được các khía cạnh thu nhập của nhà đầu tư. Công tác quản lý thuế diễn ra thuận lợi dựa trên sự hỗ trợ của các chủ thể trung gian trên thị trường chứng khoán như công ty chứng

khoán, công ty quản lý quỹ, ngân hàng lưu ký... Tuy vậy, soi chiếu chính sách thuế hiện hành dưới góc độ lý luận lẫn thực tiễn của thị trường chứng khoán Việt Nam, tác giả nhận thấy đang tồn tại nhiều bất cập:

Thứ nhất, cách thức đánh thuế dựa trên giá trị chuyển nhượng chứng khoán không thể hiện được bản chất của thuế thu nhập. Bởi lẽ bản chất của thuế nhập là đánh vào thu nhập. Thu nhập được hiểu là một khoản tiền mà một tổ chức hoặc cá nhân được hưởng [3]. Hay theo định nghĩa của Haig - Simons, thu nhập được hiểu là “tổng chi cho tiêu dùng” cộng với “sự gia tăng ròng về mức độ giàu có” của một cá nhân trong một khoảng thời gian nhất định [4]. Trong khi đó, luật hiện hành lại đồng nhất giá trị chuyển nhượng chứng khoán với thu nhập của nhà đầu tư và khấu trừ trực tiếp 0,1% trên giá trị chuyển nhượng. Dẫn đến hiện trạng nhà đầu tư thua lỗ, tức không hề phát sinh thu nhập thực chất vẫn phải đóng TTNCN.

Thứ hai, chính sách thuế hiện nay không đạt được mục tiêu khuyến khích đầu tư cũng như định hướng thói quen, lựa chọn đầu tư của người dân. Chính sách thuế dường như không có sự khác biệt giữa phương thức đầu tư cá nhân và phương thức đầu tư tập thể. Đồng thời, cũng không có chính sách ưu đãi thuế nào để khuyến khích những thị trường mới hình thành như thị trường chứng khoán phái sinh. Mặc dù chính sách thuế chỉ là một trong những công cụ để thúc đẩy sự phát triển của thị trường và sự tham gia của nhà đầu tư nhưng kinh nghiệm các nước cho thấy chính sách thuế có những tác động nhất định đến vấn đề này. Rất nhiều quốc gia đều áp dụng chính sách miễn thuế thu nhập hoặc ưu đãi với thuế suất rất thấp đối với nhà đầu tư khi đầu tư vào chứng khoán phái sinh và đầu tư thông qua quỹ đầu tư.

Thứ ba, cách thức đánh thuế hiện tại chưa bao quát được tính đặc thù của các giao dịch trên thị trường chứng khoán. Điển hình như đối với giao dịch hợp đồng tương lai. Hợp đồng tương lai là một loại chứng khoán phái sinh nên cách thức giao dịch hoàn toàn khác biệt với chứng khoán cơ sở như cổ phiếu, trái phiếu. Giao dịch hợp đồng tương lai thể hiện qua trạng thái của các vị thế như: vị thế mua, vị thế bán, vị thế mở, vị thế đóng, vị thế ròng. Khi nhà đầu tư giao dịch mở hợp đồng thì có thể đó cũng là trạng thái đóng và ngược lại, nên việc xác định thời điểm xác định thu nhập tính thuế là thời điểm giao dịch khớp lệnh tương tự như đối với giao dịch chứng khoán cơ sở là không hợp lý.

Thứ tư, chính sách thuế hiện tại thiếu sự công bằng giữa nhóm đối tượng có thu nhập từ chuyển nhượng phần vốn góp với nhóm đối tượng có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán. Theo đó, với nhóm đối tượng có thu nhập từ chuyển nhượng phần vốn góp, thu nhập tính thuế được xác định bằng giá chuyển nhượng trừ (-) giá mua của phần vốn chuyển nhượng và trừ (-) các chi phí hợp lý liên quan đến việc tạo ra thu nhập từ chuyển nhượng vốn. Các chi phí

được trừ, bao gồm: (1) Chi phí để làm các thủ tục pháp lý cần thiết cho việc chuyển nhượng; (2) Các khoản phí và lệ phí người chuyển nhượng nộp ngân sách khi làm thủ tục chuyển nhượng; (3) Các khoản chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc chuyển nhượng vốn (Khoản 1 Điều 11 Thông tư 111/2013/TT-BTC). Trong khi đó, thu nhập tính thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán lại được xác định dựa trên giá chuyển nhượng, không được giảm trừ giá vốn và các loại phí giao dịch trên thị trường.

Thứ năm, chính sách thuế hiện tại thiếu sự công bằng giữa nhóm đối tượng nhận cổ tức bằng tiền mặt và nhóm đối tượng nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Bởi lẽ, với thu nhập là cổ tức được trả bằng tiền thì bị khấu trừ 5% thu nhập tại nguồn. Nhưng trường hợp chia cổ tức bằng cổ phiếu thì việc thu thuế lại dựa vào việc tự kê khai của nhà đầu tư khi chuyển nhượng những cổ phiếu này. Thuế suất đối với thu nhập từ cổ tức bằng cổ phiếu cũng thấp hơn vì được phân ra thành hai thành phần: giá trị cổ phiếu bằng mệnh giá thì áp dụng thuế suất 5%, giá trị chênh lệch giữa giá cổ phiếu khi chuyển nhượng so với mệnh giá chỉ áp dụng thuế suất 0,1%. Trên thực tế, theo phản ánh của nhiều nhà đầu tư và công ty chứng khoán, hầu như chưa ghi nhận trường hợp nào tự kê khai và nộp thuế trong trường hợp này khi chuyển nhượng [5]. Thay vào đó, các công ty chứng khoán sẽ khấu trừ 0,1% trên giá trị chuyển nhượng đối với các cổ phiếu này vì thiếu cơ chế quản lý và phân định nguồn gốc của cổ phiếu. Hơn nữa, cơ chế tự kê khai tại cơ quan thuế quản lý tổ chức phát hành cũng gây khó khăn cho việc kê khai thuế của nhà đầu tư, vì việc xác định cơ quan nào quản lý tổ chức phát hành đôi khi không dễ dàng. Đặc biệt, trong trường hợp nhà đầu tư và tổ chức phát hành không cùng địa phương thì việc kê khai thuế sẽ trở nên khó khăn hơn nhiều lần. Điều này không những gây nên sự bất công trong chính sách thuế mà còn gây thất thoát ngân sách nhà nước, đặc biệt đối với trường hợp nhà đầu tư là người không cư trú.

Kết luận và kiến nghị

Với những bất cập nêu trên, tác giả cho rằng cần phải cải sửa chính sách TTNCN đối với nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán theo hướng thực chất, công bằng giữa các nhóm đối tượng và đảm bảo đúng bản chất của sắc thuế đánh trên thu nhập, cụ thể:

Một là, nghiên cứu thay đổi cách thức đánh thuế đối với nhà đầu tư. Theo đó, thu nhập tính thuế cần dựa trên thu nhập thật sự của nhà đầu tư sau khi lấy giá trị chuyển nhượng chứng khoán trừ đi giá vốn và các chi phí. Hiện tại hệ thống giao dịch của sở giao dịch, công ty chứng khoán và trung tâm lưu ký chứng khoán đều có khả năng hạch toán lãi, lỗ đối với từng khoản đầu tư của nhà đầu tư vào bất kỳ thời điểm nào. Vì vậy, tác giả cho rằng việc triển khai đánh thuế dựa trên cách tính này hoàn toàn mang tính khả thi.

Hai là, cần phải thiết kế chính sách ưu đãi thuế đối với thị trường chứng khoán phái sinh. Tác giả cho rằng, trong 5 năm đầu tiên triển khai thị trường chứng khoán phái sinh đối với các loại chứng khoán phái sinh mới cần phải áp dụng chính sách miễn thuế hoặc ưu đãi thuế với thuế suất thấp. Điều này sẽ giúp thu hút được sự tham gia của nhà đầu tư trong và ngoài nước đối với thị trường chứng khoán phái sinh và cạnh tranh với thị trường chứng khoán của các nước. Khi thị trường chứng khoán phái sinh phát triển sẽ kéo theo tổng thể thị trường chứng khoán phát triển, nguồn thu thuế từ thị trường chứng khoán theo đó sẽ tăng lên.

Ba là, chính sách thuế đối với phương thức đầu tư tập thể thông qua quỹ đầu tư cần được thiết kế lại theo hướng ưu đãi hơn so với hình thức đầu tư cá nhân. Điều này sẽ giúp hình thành nền văn hóa đầu tư tập thể tại Việt Nam, phù hợp với nhiều đối tượng.

Bốn là, Luật TTNCN cần được sửa đổi để điều chỉnh cách thức tính thuế đối với những khoản thu nhập đến từ các giao dịch chứng khoán đặc thù như giao dịch chứng khoán phái sinh.

Năm là, thay đổi cách thức tính thuế đối với thu nhập dưới dạng cổ tức bằng tiền mặt và cổ tức bằng cổ phiếu. Theo tác giả, cần áp dụng cách thức tính thuế chung cho cả hai loại thu nhập này dựa trên giá trị cổ tức mà cổ đông nhận được. Đối với cổ tức bằng tiền mặt thì thực hiện khấu trừ vào thời điểm chuyển cổ tức. Đối với cổ tức bằng cổ phiếu thì thực hiện khấu trừ vào thời điểm cổ phiếu được phép chuyển nhượng theo giá thị trường. Việc tiếp tục nắm giữ loại cổ phiếu này cần được xem như là một hoạt động đầu tư của nhà đầu tư, khi chuyển nhượng loại cổ phiếu này thì vẫn áp dụng thuế thu nhập đối với chuyển nhượng chứng khoán.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Anna Pomeranets & Daniel G. Weaver (2011), "Security transaction taxes and market quality", *Staff Working Papers*, pp.11-26.
- [2] Bloomfield, J. Robert and O'Hara, Maureen and Saar, Gideon (2009), "How noise trading affects markets: An experimental analysis", *The Review of Financial Studies*, **22**(6), pp.2275-2302.
- [3] Trường Đại học Luật TP Hồ Chí Minh (2009), *Tập bài giảng Luật thuế*, tr.163.
- [4] Trương Bá Tuấn (2017), "Cải cách chính sách TTNCN của Việt Nam hướng tới mục tiêu tái cấu trúc ngân sách nhà nước", *Cổng thông tin điện tử Viện chiến lược và chính sách tài chính*, <https://bom.to/MQFk3b>; truy cập ngày 10/3/2020.
- [5] Anh Việt (2017), "Thuế chứng khoán: Càng hỏi, càng muốn khó", *Báo Đầu tư chứng khoán*, <https://tinnhanhchungkhoan.vn/chung-khoan/thue-chung-khoan-cang-hoi-cang-muon-khoc-209212.html>; truy cập ngày 10/3/2019.